TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 26-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thế Tiến

Ông Sùng Thải Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đồng Văn Dũng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nâm Nhùn tham gia phiên tòa:

Ông: Tăng Bá Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Vàng Chà T (Tên gọi khác: Vàng Hoàng T) - sinh năm 1981 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản S, xã K, huyện M T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Si La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Chà P – đã chết và con bà Hù Cố L – đã chết; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Vợ: Lý Cố V - sinh năm 1985 (Đã ly hôn), Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2006 tiền án: không, tiền sự: Không; Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/4/2020 đến ngày 24/4/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

2. Sừng Trùy C (Tên gọi khác: Không) - sinh năm 1985 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 1, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá :12/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sừng Ma S – đã chết và con bà Lỳ Mò N – sinh năm 1945; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Th - sinh năm 1983, Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019 tiền án: không, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/4/2020 đến ngày 24/4/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Bà Sừng Mỳ N – sinh năm: 1974 – *Vắng mặt có lý do*

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người bị tố giác:*

Ông Lò Văn T – sinh năm 1978 – *Vắng mặt có lý do*

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng Chà T:*

Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh lai Châu – *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào sáng ngày 15/4/2020 Vàng Chà T có gặp Sừng Trùy C trú tại khu phố 1 thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu sau đó Tử có rủ C lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để mua ma túy về sử dụng, C đồng ý và điều khiển xe máy của C còn T ngồi sau và cùng nhau đi lên bản Pa Mu, xã Hua Bum. Đến nơi C đưa cho T số tiền 250.000 đồng để mua ma túy, còn C ngồi trên xe máy đợi. T đi vào trong bản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi, T không biết họ tên và địa chỉ, T có hỏi mua ma túy với số tiền 600.000 đồng (Trong đó 250.000 đồng là tiền của Cà đưa cho T, 350.000 đồng là tiền của T). Người đàn ông đó đồng ý và nhận tiền của T rồi đi vào bản khoảng 30 phút sau thì quay lại và đưa cho T 02 gói Heroine, bên ngoài các gói đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng; Trong đó có 01 gói lớn hơn tương ứng với số tiền 350.000 đồng, gói còn lại nhỏ hơn tương ứng với số tiền 250.000 đồng. Sau khi nhận được 02 gói Heroine T cầm về chỗ C đứng đợi, đến nơi T đưa cho C gói Heroine nhỏ hơn, gói còn lại T cầm. Cà cầm gói Heroine sau đó đưa lại cho T, rồi T và C thống nhất với nhau là Cà một mình đi xe máy theo đường bản xuống quốc lộ 4H để tránh các cơ quan

chức năng kiểm tra, còn T lấy một mảnh nilon màu hồng gói 02 gói Heroine lại thành một gói sau đó cất giấu vào trong chiếc khẩu trang của T đang đeo và đi bộ theo đường mòn xuống quốc lộ 4H. Khi Tử đang đi bộ xuống quốc lộ 4H thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum thì gặp tổ công tác công an huyện Nậm Nhùn yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện số Heroine T cất giấu trong chiếc khẩu trang T đang đeo. Sau đó T bị bắt và thu giữ cùng tang vật. Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Sừng Trùy C. Tại cơ quan điều tra Sừng Trùy C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Vàng Chà T khai đồng thời Sừng Trùy C trình bày: Trước khi C cùng Tử lên bả Pa Mu, xã Hua Bum để mua ma túy thì C có gặp Lò Văn T trú tại khu phố 7, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè và Trường đã gửi C số tiền 300.000 đồng để mua ma túy. Nhưng do C không có tiền để mua xăng nên T đã đồng ý cho Cà lấy 50.000 đồng trong tổng số tiền 300.000 đồng để mua xăng, còn lại 250.000 đồng là gửi Cà đi mua ma túy hộ.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, cụ thể như sau:

Tại Biên bản mở niêm phong xác định chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng Chà T có tổng khối lượng là 1,16 gam. Trong quá trình mở niêm phong T có mặt và không có ý kiến gì. Tại kết luận giám định số 174/GĐ – KTHS ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 02(Hai) mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định, biên bản đối chất cùng các tài liệu chứng cứ thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau: Vào sáng ngày 15/4/2020 tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Vàng Chà T và Sừng Trùy C cùng bàn bạc nhau đi mua ma túy để về sử dụng do các bị cáo là người nghiện ma túy. Sau khi mua được ma túy thì các bị cáo bị bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với Vàng Chà T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,96 gam Heroine để sử dụng cho bản thân và 0,2 gam Heroine là mua hộ cho Sừng Trùy C sử dụng. Vàng Chà T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép tổng khối lượng là 1,16 gam Heroine. Sừng Trùy C chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam Heroine.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Sừng Trùy C khai: Nguồn gốc số tiền 250.000 đồng Cà dùng nhờ Tử mua hộ ma túy là của anh Lò Văn T – sinh năm 1978, trú tại khu phố 7, thị trấn Mường Tè, huyện Mương Tè đưa để Cà mua hộ ma túy. Quá trình điều tra, truy tố và xét hỏi anh T không thừa nhận, ngoài lời khai của Cà, không có tài liệu, chứng cứ nào

khác để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét xử lý đối với anh Lò Văn T.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do không biết lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Sừng Mỳ N là người cho Sừng Trùy C mượn xe mô tô, C không nói cho chị N biết là mượn xe để đi đâu và làm gì, chị N cũng không biết việc C dùng xe để đi mua ma túy, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét đối với chị N.

Về vật chứng khác thu giữ được:

- Thu giữ của Vàng Chà T:

+ 01 khẩu trang vải, có mặt trước kẻ ca rô có màu xanh trắng, mặt sau màu trắng.

+ 02 (hai) gói Heroine có tổng khối lượng 1,16 gam, đã gửi toàn bộ đi giám định; cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật.

- Thu giữ của Sừng Trùy C:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu sơn xanh, đen mang BKS 25 M1 – 00340. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chị Sừng Mỳ N vào ngày 20/7/2020.

Cáo trạng số 21/CT – VKS – MT ngày 21 tháng 10 năm 2020 của VKSND huyện Nậm Nhùn truy tố các bị can Vàng Chà T, Sừng Trùy C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo Vàng Chà T, Sừng Trùy C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến khiếu nại gì.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt: Vàng Chà T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt: Sừng Trùy C từ 13 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không.Về vật chứng áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc khẩu trang vải, có mặt trước kẻ ca rô có màu xanh trắng, mặt sau màu trắng. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Vàng Chà T đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo Vàng Chà T được giảm nhẹ mức hình phạt. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo và người bào chữa không có ý kiến tranh luận và đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vàng Chà T: Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật do bị cáo nghiện ma túy, hiện tại hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Sừng Trùy C: Do bị cáo nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện tại hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định, biên bản đối chất và lời khai của người tham gia tố tụng khác… được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi phạm tội của các bị cáo Vào sáng ngày 15/4/2020 bị cáo Vàng Chà T và Sừng Trùy C cùng bàn bạc nhau đi mua ma túy để về sử dụng, sau khi mua được ma túy thì các bị cáo bị bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với Vàng Chà T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,96 gam Heroine để sử dụng cho bản thân và 0,2 gam Heroine là mua hộ cho Sừng Trùy C sử dụng, tổng khối

lượng là 1,16 gam Heroine. C chỉ nhờ T mua hộ 250.000 đồng ma túy, việc T mua bán ma túy với người đàn ông dân tộc Mông Cà không được chứng kiến, C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,2 gam Heroine.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do nghiện ma túy nên các bị cáo đã bàn bạc mua Heroine về để sử dụng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là loại dược tố độc hại, làm kiệt quệ kinh tế gia đình, gây sự suy thoái đạo đức, lối sống trong xã hội và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Vàng Chà T là người trực tiếp khởi sướng và trực tiếp mua 02 gói Heroine để sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ 1,16 gam Heroine, bị cáo Sừng Trùy C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với việc tàng trữ 0,2 gam Heroine. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Vàng Chà T Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã có tiền án và được xóa án tích, tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn hàn chế nên Tòa cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Sừng Trùy C Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người nghiện ma túy, tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo có anh trai là Sừng Xè P – sinh năm 1968 địa chỉ: Phường T, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Bộ đội, trong quá trình công tác được tặng thưởng nhiều huân chương nên Tòa cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo

theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này bị cáo Vàng Chà T có vai trò chủ động, tích cực nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc hơn mới đủ răn đe, giáo dục cũng như công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo Sừng Trùy C có vai trò đồng phạm là người giúp sức cùng thực hiện tội phạm với bị cáo Tử nên cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Vàng Chà T cũng đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Vàng Chà T:

+ 01 khẩu trang vải, có mặt trước kẻ ca rô có màu xanh trắng, mặt sau màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ 02 (hai) gói Heroine có tổng khối lượng 1,16 gam, đã gửi toàn bộ đi giám định; cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không để cập xem xét.

- Thu giữ của Sừng Trùy Cà:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu sơn xanh, đen mang BKS 25 M1 – 00340. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chị Sừng Mỳ Nò vào ngày 20/7/2020 là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là để sử dụng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về các vấn đề liên quan:

Sừng Trùy C khai: Nguồn gốc số tiền 250.000 đồng C dùng nhờ T mua hộ ma túy là của anh Lò Văn T – sinh năm 1978, trú tại khu phố 7, thị trấn M, huyện Mương Tè đưa để C mua hộ ma túy. Quá trình điều tra, truy tố và xét hỏi anh Trường không thừa nhận, ngoài lời khai của C, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét xử lý đối với anh Lò Văn T.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do không biết lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí hình sự: Xét thấy bị cáo Vàng Chà T thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Sừng Trùy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 47, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Vàng Chà T.

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Sừng Trùy C.

1. Tuyên bố các bị cáo Vàng Chà T, Sừng Trùy C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vàng Chà T 15 (Mười lăm) tháng tù, được khấu trừ đi 09 (chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Sừng Trùy C 12 (Mười hai) tháng tù, được khấu trừ đi 09 (chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù. Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc khẩu trang vải, có mặt trước kẻ ca rô có màu xanh trắng, mặt sau màu trắng. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2020 giữa Công an huyện Nậm Nhùn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn)*

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Chà T, bị cáo Sừng Trùy C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Bà Sừng Mỳ N vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QL,NVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA. HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn